

## PHIẾU ÔN TẬP

TRƯỜNG TIỂU HỌC TIỀN DƯỢC A

Tên: ..... Lớp: .....

### Bài 1: Điền **c**, **k** hay **qu**?

\_\_\_\_\_ái bươm

\_\_\_\_\_e kem

\_\_\_\_\_ả trăm

bữa \_\_\_\_\_ơm

\_\_\_\_\_ảm ơn

cái \_\_\_\_\_ìm

### Bài 2: Điền **c** hay **k**?

\_\_\_\_\_ìm khâu

chùm \_\_\_\_\_am

\_\_\_\_\_ẹo \_\_\_\_\_ồm

\_\_\_\_\_ái \_\_\_\_\_ìm

\_\_\_\_\_ìm châm

\_\_\_\_\_ảm \_\_\_\_\_úm

### Bài 3: Điền **ap**, **ấp** hoặc **âp**?

g. \_\_\_\_\_gỡ

ng. \_\_\_\_\_ngủ

tắm t. \_\_\_\_\_

thu nh. \_\_\_\_\_

v. \_\_\_\_\_ngã

tấp n. \_\_\_\_\_

ấm. \_\_\_\_\_

l. \_\_\_\_\_đặt

t. \_\_\_\_\_múa

### Bài 4: Nối:

Bé gấp quần áo

Bố có

Bạn Mai

tập chơi đàn.

để cất vào tủ.

hai bao diêm.



xe đạp



cá mập



bắp cải

**Bài 5:** Sắp xếp các từ ngữ sau thành câu:

a) dưới / nháp / ngăn / để / bàn / An / giấy / . /

|  |  |  |  |  |  |  |  |
|--|--|--|--|--|--|--|--|
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|--|--|--|--|--|--|--|--|

b) sắp xếp / mẹ / mọi thứ / ngăn nắp / rất / . /

|  |  |  |  |  |  |
|--|--|--|--|--|--|
|  |  |  |  |  |  |
|--|--|--|--|--|--|

**Bài 6:** Điền số thích hợp vào ô trống:

$8 - \square = 4$

$6 + \square = 5 + 5$

$1 + 8 = \square + 2$

$9 - \square = 6$

$1 + \square = 9 - 3$

$2 + 8 = \square + 6$

**Bài 7:** Điền dấu (>, =, <) thích hợp vào chỗ chấm:

$9 - 5 \dots 7 + 2$

$9 - 7 \dots 10 - 4$

$10 - 4 \dots 10 - 5$

$6 + 3 \dots 5 + 4$

$9 + 1 \dots 1 + 9$

$6 + 3 \dots 6 + 2$

$2 + 6 \dots 10 - 8$

$3 + 5 \dots 7 + 2$

$8 + 2 \dots 10 - 4$

**Bài 8:** Tính:

$8 + 2 - 4 = \dots$

$6 + 4 - 7 = \dots$

$8 - 5 + 6 = \dots$

$2 + 8 + 0 = \dots$

$3 + 1 + 2 = \dots$

$9 - 4 + 2 = \dots$

$5 - 5 + 9 = \dots$

$9 - 6 + 7 = \dots$

$10 - 5 + 3 = \dots$